



Thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ có thể gặp một số rào cản khách quan.

Giải pháp thương mại hóa kết quả nghiên cứu phục vụ phát triển thị trường khoa học và công nghệ Việt Nam

Phạm Đức Nghiệm

Cục Khởi nghiệp và Doanh nghiệp công nghệ, Bộ Khoa học và Công nghệ

“

Trung ương Đảng, Quốc hội và Chính phủ Việt Nam đã đặc biệt quan tâm tới việc tháo gỡ các rào cản trong quá trình thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ (KH&CN). Để phục vụ phát triển thị trường KH&CN Việt Nam, cần tiếp tục hoàn thiện về chính sách và nhiều hoạt động cụ thể để thúc đẩy hơn nữa sự tham gia của tổ chức chủ trì, nhà khoa học, doanh nghiệp trong chuỗi giá trị thương mại hóa. Đây là nền tảng để xây dựng hệ sinh thái đổi mới sáng tạo toàn diện, lấy nghiên cứu và phát triển (R&D) làm trung tâm và thị trường làm động lực.

”

Việt Nam đã ban hành nhiều chính sách đột phá nhằm thúc đẩy thương mại hóa kết quả nghiên cứu, góp phần phát triển thị trường KH&CN. Nổi bật trong số đó là Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, Nghị quyết số 193/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia và Nghị định số 88/2025/NĐ-CP ngày 13/04/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 193/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội là những văn bản pháp lý quy định rõ ràng về quyền sở hữu, sử dụng và cơ chế thương mại hóa sản phẩm nghiên cứu sử dụng ngân sách nhà nước.

Một số rào cản khách quan trong quá trình thương mại hóa kết quả nghiên cứu KH&CN đó là sự thiếu đồng bộ trong thể chế, quy định pháp lý còn chồng chéo; vai trò của các tổ chức trung gian chưa phát huy được khả năng hỗ trợ, kết nối giữa nhà khoa học với doanh nghiệp và thị trường; thiếu vắng các quỹ đầu tư tài chính KH&CN ở Trung ương và địa phương cho giai đoạn thử nghiệm, hoàn thiện sản phẩm, cũng như triển khai ứng dụng trên quy mô công nghiệp. Nguyên nhân chủ quan có thể thấy đó là chưa nhiều các đơn vị có chiến lược thương mại hóa kết quả nghiên cứu của mình; nhà khoa học thiếu kỹ năng và kinh nghiệm thương mại hóa; chất lượng nghiên cứu chưa đáp ứng được nhu cầu của thị trường. Để tiếp tục thương mại hóa kết quả nghiên cứu vẫn cần có những giải pháp cụ thể hơn nữa để tạo điều kiện, hỗ trợ các nhà khoa học đưa các kết quả nghiên cứu ra thị trường.

Hoàn thiện thể chế pháp luật về sở hữu trí tuệ và thương mại hóa kết quả nghiên cứu

Quá trình thương mại hóa kết quả nghiên cứu hiện nay đang được quy định bởi nhiều văn bản quy phạm pháp luật khác nhau như: Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo; Luật Chuyển giao công nghệ; Luật Sở hữu trí tuệ; Luật Doanh nghiệp; Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Luật Ngân sách nhà nước; Luật Thuế; Luật Đầu tư công, v. v. Tuy nhiên, giữa các luật này tồn tại không ít chồng chéo, thiếu thống nhất,

thậm chí có điểm mâu thuẫn, gây khó khăn trong quá trình thực thi và tạo ra những rào cản pháp lý. Điều này không chỉ kéo dài thời gian xử lý thủ tục, làm tăng chi phí giao dịch mà còn làm suy giảm động lực tham gia của nhà khoa học, tổ chức chủ trì và doanh nghiệp - những chủ thể nòng cốt của thị trường KH&CN. Do đó, cần hoàn thiện các điều luật có liên quan nhằm đảm bảo thông suốt tạo cơ chế thuận lợi cho hoạt động thương mại hóa kết quả nghiên cứu.

Việc xác lập quyền sở hữu và quyền sử dụng tài sản trí tuệ cần được quy định thống nhất về phân chia quyền sở hữu giữa tổ chức chủ trì và cá nhân tác giả sáng tạo trong nhiệm vụ KH&CN; đồng thời xây dựng cơ chế chia sẻ lợi ích công bằng, thúc đẩy tinh thần sáng tạo.

Hướng dẫn định giá tài sản vô hình: Việc thiếu bộ tiêu chí chuẩn và công cụ định giá khiến quá trình chuyển giao dễ rơi vào tranh chấp hoặc thất thoát. Do đó, cần cho phép phát triển các tổ chức thẩm định độc lập để đảm bảo tính khách quan.

Chuẩn hóa thủ tục chuyển giao công nghệ: Cần có các mẫu hợp đồng chuẩn, quy trình thanh quyết toán rõ ràng, cơ chế bảo vệ trách nhiệm pháp lý cho các nhà nghiên cứu và đơn vị quản lý.

Nâng cao năng lực của tổ chức trung gian khoa học và công nghệ trong hỗ trợ thương mại hóa kết quả nghiên cứu

Các tổ chức trung gian hiện nay còn thiếu nguồn lực chuyên sâu về các hoạt động hỗ trợ thương mại hóa như: Định giá công nghệ, xây dựng mô hình kinh doanh, phân tích thị trường, tư vấn về sở hữu trí tuệ hay kết nối đầu tư mạo hiểm. Nhiều đơn vị chưa tạo lập được chuỗi dịch vụ hỗ trợ trọn gói cho quá trình chuyển giao và thương mại hóa công nghệ. Các giải pháp mang tính cơ bản để nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của các tổ chức trung gian KH&CN:

Một là, các đơn vị trung gian trực thuộc các trường đại học, viện nghiên cứu cần được thiết kế cơ chế hoạt động riêng biệt, đặc biệt là về tự chủ tài chính và tổ chức nhân sự. Có thể xem xét cho phép thành lập các doanh nghiệp chuyển giao công nghệ hoặc các tổ chức KH&CN có chức năng cung cấp dịch vụ thương mại hóa chuyên biệt.

Hai là, nâng cao năng lực đội ngũ nhân sự làm công tác trung gian: Bao gồm đào tạo kỹ năng về môi giới công nghệ, định giá, thẩm định và giám định công nghệ, quản trị tài sản trí tuệ, xây dựng chiến lược thương mại hóa và hỗ trợ khởi nghiệp. Việc kết hợp các chuyên gia từ nhiều lĩnh vực như công nghệ, luật, tài chính, quản trị, v. v. là yếu tố quyết định chất lượng dịch vụ trung gian.

Ba là, các tổ chức trung gian nên chủ động xây dựng hệ thống đánh giá và cấp chứng nhận tiềm năng thương mại hóa cho các kết quả nghiên cứu. Những đánh giá này sẽ giúp doanh nghiệp và nhà đầu tư có thông tin đầu vào đáng tin cậy khi quyết định hợp tác hoặc đầu tư, đồng thời góp phần hình thành chuẩn đầu ra cho sản phẩm khoa học theo hướng thị trường.

Bốn là, đẩy mạnh liên kết giữa các tổ chức trung gian và các quỹ đầu tư, sàn thương mại công nghệ quốc tế, tổ chức hỗ trợ pháp lý để mở rộng mạng lưới tiếp cận cho nhà khoa học và doanh nghiệp Việt Nam.

Tạo lập các quỹ đầu tư tài chính cho khoa học và công nghệ ở trung ương và địa phương

Nhà nước đóng vai trò dẫn dắt trong việc thành lập các quỹ đầu tư mạo hiểm công (public venture capital), tập trung vào công nghệ lõi và công nghệ chiến lược có giá trị quốc gia. Đồng thời, cần đẩy mạnh mô hình hợp tác công - tư (PPP) để khuyến khích doanh nghiệp và tổ chức tài chính cùng tham gia góp vốn và vận hành quỹ. Bên cạnh đó, các trường đại học cũng cần được trao quyền hình thành quỹ nội bộ sử dụng ngân sách KH&CN và các nguồn hợp pháp khác

để hỗ trợ hoạt động ươm tạo và khởi nghiệp công nghệ của giảng viên và sinh viên. Các Quỹ đầu tư sẽ đầu tư vốn để sản xuất thử nghiệm, hoàn thiện mẫu, thử nghiệm lâm sàng và kiểm định sản phẩm. Các quỹ nên có cơ chế hỗ trợ theo tiến độ, chia nhỏ theo từng mốc R&D và cho phép sử dụng nguồn vốn để chi trả cho các hoạt động như sở hữu trí tuệ, kiểm định chất lượng, marketing, từ đó rút ngắn khoảng cách từ phòng thí nghiệm đến thương mại hóa sản phẩm.

Nâng cao kinh nghiệm, kiến thức về thương mại hóa kết quả nghiên cứu cho các tổ chức chủ trì và nhà khoa học

Khuyến khích các tổ chức xây dựng chiến lược chú trọng về thương mại hóa kết quả nghiên cứu trong hoạt động KH&CN. Đối với các nhà khoa học đã tương đối thành công trong chuyên môn, việc bổ sung kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm về kinh doanh là điều cần thiết. Để hoạt động thương mại hóa mang lại lợi ích thiết thực kỹ năng nhận biết nhu cầu, thương thảo - hợp tác và phân tích thị trường, tài chính là hết sức quan trọng. Các nhà khoa học cần nắm được một số kiến thức và kỹ năng cơ bản để có thể thực hiện hoạt động này một cách thuận lợi. Cần xem xét tính ứng dụng, thương mại hóa kết quả sau quá trình nghiên cứu, điều này sẽ khuyến khích các nhà khoa học hướng đến các đề tài có tiềm năng thương mại hóa kết quả nghiên cứu ✍

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đỗ Quỳnh Hoa, Nguyễn Thị Mai Hiền (2022), “Đăng ký hoạt động KH&CN: Một số điểm mới”, *Tạp chí Khoa học và Công nghệ Việt Nam*, <https://vjst.vn/vn/tin-tuc/5971/dang-ky-hoat-dong-khcn--mot-so-diem-moi.aspx>, truy cập ngày 04/09/2025.
2. Phan Hồng Hải (2023), “Thương mại hóa kết quả đề tài nghiên cứu khoa học ở các trường đại học công lập khối kỹ thuật ở Việt Nam”, *Tạp chí Công Thương*, <https://tapchicongthuong.vn/thuong-mai-hoa-ket-qua-de-tai-nghien-cuu-khoa-hoc-o-cac-truong-dai-hoc-cong-lap-khoi-ky-thuat-o-viet-nam-111615.htm>, truy cập ngày 04/09/2025.
3. Lê Thanh Minh (2024), “Giới thiệu các chính sách KH&CN hỗ trợ phát triển công nghệ cao trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh”, Hội thảo: Triển khai các giải pháp thương mại hóa, đưa ra kết quả nghiên cứu, tài sản trí tuệ được tạo ra từ ngân sách Nhà nước vào sản xuất, kinh doanh.
4. Nguyễn Văn Thắng (2020), *Thương mại hóa sáng chế của các nhà nghiên cứu: Cơ hội, thách thức và nhân tố thành công*, Đề tài cấp quốc gia được Quỹ Phát triển KH&CN Quốc gia tài trợ.